

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2015

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư số 10/2015/TT-NHNN ngày 22/7/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn

Ngày 09/6/2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2015/NĐ-CP về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Ngày 22/7/2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) đã ban hành Thông tư số 10/2015/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP. Thông tư tập trung vào một số vấn đề sau:

1. Thông tư quy định về chính sách hỗ trợ nguồn vốn cho vay; việc cơ cấu lại thời hạn nợ, cho vay mới; hồ sơ, trình tự thủ tục khoan nợ, xóa nợ; tỷ lệ khấu trừ tối đa đối với tài sản bảo đảm của khoản cho vay nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng:

- Tổ chức cho vay bao gồm: ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, tổ chức tín dụng phi ngân hàng (trừ công ty cho thuê tài chính, công ty tài chính bao thanh toán), tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng).

- Tổ chức, cá nhân được vay vốn được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP (sau đây gọi chung là khách hàng).

3. Chính sách hỗ trợ nguồn vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của Ngân hàng Nhà nước thông qua việc sử dụng các công cụ điều hành chính sách tiền tệ bao gồm: Tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tổ chức tín dụng cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Các chính sách hỗ trợ khác.

4. Cơ cấu lại thời hạn nợ và cho vay mới: Khách hàng vay vốn lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn gặp khó khăn trong việc trả nợ do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng được tổ chức tín dụng xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ để phù hợp với khả năng trả nợ của khách hàng. Việc giữ nguyên nhóm nợ khi cơ cấu lại thời hạn trả nợ chỉ được thực hiện 01 (một) lần đối với một khoản nợ. Tổ chức tín dụng cũng xem xét cho vay mới để phục hồi sản xuất kinh doanh đối với khách hàng có dự án, phương án sản xuất kinh doanh khả thi.

Ngoài ra, tổ chức tín dụng căn cứ khả năng tài chính của mình và các quy định hiện hành, xem xét thực hiện các biện pháp hỗ trợ khác (bao gồm cả miễn, giảm lãi vay, lãi quá hạn; ưu tiên thu nợ gốc trước thu nợ lãi sau) nhằm giúp khách hàng khắc phục khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh.

5. Thông tư quy định cụ thể hồ sơ, trình tự thủ tục đề nghị khoan nợ, xóa nợ khi khách hàng vay gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng, thiên tai, dịch bệnh trên phạm vi rộng.

6. Thông tư quy định tỷ lệ khấu trừ đối với tài sản bảo đảm của khoản cho vay nông nghiệp, nông thôn tối đa bằng 100% so với tỷ lệ khấu trừ tối đa đối với từng loại tài sản bảo đảm tương ứng của khoản cho vay lĩnh vực khác. Tổ chức tín dụng quyết định tỷ lệ khấu trừ đối với từng loại tài sản bảo đảm của khoản cho vay trên cơ sở đánh giá khả năng thu hồi khi xử lý tài sản bảo đảm đó.

7. Thông tư quy định cụ thể trách nhiệm của tổ chức tín dụng và các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước trong triển khai các quy định tại Nghị định 55/2015/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

Thông tư số 10/2015/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2015 (cùng hiệu lực thi hành với Nghị định số 55/2015/NĐ-CP).

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM 